

Số: 107/2019/NQ-HĐND

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 13 tháng 12 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**Quy định nội dung, mức chi từ ngân sách nhà nước
để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU
KHÓA VI, KỲ HỌP THỨ MƯỜI LĂM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến;

Xét Tờ trình số 212/TTr-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định nội dung, mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Báo cáo thẩm tra số 206/BC-KTNS ngày 03 tháng 12 năm 2019 của Ban Kinh tế-Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Nghị quyết này quy định một số nội dung, mức chi họp Hội đồng sáng kiến, phổ biến sáng kiến và khuyến khích phong trào thi đua lao động sáng tạo từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

b) Những nội dung không quy định tại Nghị quyết này thì áp dụng theo quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến.

2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Điều 2. Nội dung và mức chi

1. Hợp Hội đồng sáng kiến

a) Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh

Nội dung	Mức chi
Chủ tịch Hội đồng	500.000 đồng/người/buổi họp
Phó Chủ tịch Hội đồng, thư ký Hội đồng và các Ủy viên Hội đồng	200.000 đồng/người/buổi họp
Các thành phần khác tham gia Hội đồng (gồm đại diện các cơ quan, đơn vị liên quan đến nội dung, lĩnh vực sáng kiến trừ đơn vị có sáng kiến được xét)	100.000 đồng/người/buổi họp

b) Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở (Sở, ban, ngành cấp tỉnh và cấp huyện)

Nội dung	Mức chi
Chủ tịch Hội đồng	400.000 đồng/người/buổi họp
Phó Chủ tịch Hội đồng, thư ký Hội đồng và các Ủy viên Hội đồng	160.000 đồng/người/buổi họp
Các thành phần khác tham gia Hội đồng (gồm đại diện các cơ quan, đơn vị liên quan đến nội dung, lĩnh vực sáng kiến trừ đơn vị có sáng kiến được xét)	80.000 đồng/người/buổi họp

c) Chi tiền tài liệu, văn phòng phẩm phục vụ họp Hội đồng: Thanh toán theo hóa đơn thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được phê duyệt.

d) Nguồn kinh phí thực hiện:

- Kinh phí chi cho Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh do Ngân sách cấp tỉnh cấp.

- Kinh phí chi cho Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở thực hiện theo phân cấp hiện hành.

2. Phổ biến sáng kiến

a) Thực hiện các hình thức giao dịch về sáng kiến (hội chợ, triển lãm): Ngân sách nhà nước hỗ trợ các khoản chi phí thuê mặt bằng (điện nước, vệ sinh, an ninh, bảo vệ); chi phí vận chuyển và thiết kế, dàn dựng gian hàng; chi phí hoạt động chung của Ban Tổ chức (trang trí tổng thể, lễ khai mạc, bế mạc, in ấn tài liệu và các chi phí khác liên quan). Mức hỗ trợ là 10 triệu đồng/1 đơn vị tham gia.

b) Tổ chức hội nghị, hội thảo để hỗ trợ việc triển khai áp dụng sáng kiến lần đầu, công bố, phổ biến, áp dụng rộng rãi các sáng kiến (gồm: sáng kiến có khả năng áp dụng rộng rãi và mang lại lợi ích to lớn cho xã hội, sáng kiến là giải pháp quản lý và giải pháp tác nghiệp trong lĩnh vực hành chính, sự nghiệp của Nhà nước và các sáng kiến tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật): Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 59/2017/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định chế độ công tác phí trong nước, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

3. Khuyến khích phong trào thi đua lao động sáng tạo

a) Tổ chức các hội thi sáng tạo, triển lãm kết quả lao động sáng tạo, Tuần lễ Sáng kiến quốc gia, tổng kết và khen thưởng hoạt động sáng kiến hàng năm và các hoạt động khác để tôn vinh tổ chức, cá nhân điển hình và biểu dương các sáng kiến có thể áp dụng rộng rãi và mang lại lợi ích thiết thực cho xã hội: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức chi cho hoạt động tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

b) Cấp kinh phí thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ để nghiên cứu phát triển và hoàn thiện, áp dụng sáng kiến cho các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc tạo ra và áp dụng sáng kiến: Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước của tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu và các văn bản quy định khác có liên quan.

c) Tổ chức hội nghị tổng kết hoạt động sáng kiến ở các ngành, các cấp: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 59/2017/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định chế độ công tác phí trong nước, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đối với các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước (gồm: cấp xã; trực thuộc sở, ban, ngành cấp tỉnh và trực thuộc cấp huyện), mức chi hợp Hội đồng sáng kiến cơ sở (nếu có) áp dụng theo điểm b và điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị Quyết này.

4. Đối với các cơ quan, đơn vị không sử dụng ngân sách nhà nước, căn cứ các mức chi tối đa áp dụng cho phù hợp với từng cơ quan, đơn vị.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Mức chi quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này hết hiệu lực thi hành khi văn bản do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành quy định về chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp có hiệu lực thi hành.

2. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu Khoá VI, Kỳ họp thứ Mười Lăm thông qua ngày 13 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực thi hành từ ngày 23 tháng 12 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính;
- TTr. HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBND TQVN tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TTr.HĐND và UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Website HĐND tỉnh;
- Báo Bà Rịa-Vũng Tàu, Đài PT-TH tỉnh;
- Lưu: VT, TH.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Lĩnh